

CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM HIKARI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM HIKARI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIKARI PHARMACEUTICALS
COSMETICS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HIKARI PS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108063862

3. Ngày thành lập: 16/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Vị trí 15, Liên kê 1, KĐT Đại Thanh, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ siêu thị, trung tâm thương mại; - Bán buôn thông qua máy bán hàng tự động.	4799
2.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
3.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
4.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: dịch vụ làm đẹp, tư vấn làm đẹp (NĐ 96/2016/NĐ-CP)	9639

5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn, thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình (NĐ59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy (NĐ59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế kết cấu công trình (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế điện - cơ điện công trình (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế công trình đường bộ (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế công trình thủy lợi (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn, thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật và công trình đường bộ (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị công trình (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn đấu thầu, tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình xây dựng (NĐ 63/2014/NĐ-CP) - Lập, thẩm tra tổng dự toán và dự toán các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, cầu, cảng, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị, hàng không và thông tin liên lạc (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Lập, thẩm tra báo cáo đầu tư, dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, thông tin liên lạc, hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp (NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Lập hồ sơ mời quan tâm, mời mời sơ tuyển, hồ sơ mời dự thầu, hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất (Điều 4 Luật đấu thầu 2013) - Tư vấn quản lý chi phí (NĐ 59/2015/NĐ-CP);	7110
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất.	7410
7.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về khoa học công nghệ	7490
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9.	Phá dỡ	4311
10.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Cho thuê xe có động cơ	7710
13.	Đại lý du lịch	7911
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức - Bán lẻ phụ kiện thời trang; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác	4773
17.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
18.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm vi chất (NĐ 67/2016/NĐ-CP)	1079
19.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
20.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
22.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng (bao gồm thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học) (Mục 23 Điều 2 Luật An toàn thực phẩm năm 2010).	4632(Chính)
23.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: - Bán buôn vải; - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; - Bán buôn hàng may mặc; - Bán buôn giày dép.	4641
24.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

27.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm dinh dưỡng, hỗ trợ chức năng, các sản phẩm chăn sóc, sức khỏe, sắc đẹp mỹ phẩm	4722
28.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.	4791
30.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
31.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
32.	Bán buôn tổng hợp chi tiết: - Bán buôn đồng hồ và đồ trang sức; - Bán buôn phụ kiện thời trang; - Bán buôn hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác	4690
33.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
34.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
36.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
37.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Luật Thương mại năm 2005)	8299
40.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
41.	Xây dựng nhà các loại	4100
42.	Xây dựng công trình công ích	4220
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	VŨ MỸ HẠNH	Tập thể Xí nghiệp cấp thoát nước, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	B4704004	
2	HÀ THỊ THANH THỦY	TDP 1 Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	50,000	013375795	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** VŨ MỸ HẠNH **Giới tính:** Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 21/03/1983 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam
Số giấy chứng thực cá nhân: B4704004
Ngày cấp: 03/12/2010 **Nơi cấp:** Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể Xí nghiệp cấp thoát nước, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: Tập thể Xí nghiệp cấp thoát nước, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội